

Số: /TB – TTĐ

Bắc Sơn, ngày tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả thẩm định Dự án “Chăn nuôi bò vỗ béo” tại xã Đồng Ý thuộc Dự án 2: “Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo” Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tổ thẩm định đã nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định của UBND xã Đồng Ý về thực hiện Dự án 2 “Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc” Chương trình MTQGGNBV.

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên tham gia góp ý vào dự án của xã, Tổ thẩm định tổng hợp và thông báo đến UBND xã Đồng Ý cụ thể như sau:

1. Hồ sơ dự án “chăn nuôi bò vỗ béo” tại thôn Khau Ràng, Nà Nhì, Nà Ghéo xã Đồng Ý thuộc dự án 2 Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững

- Ý kiến của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Bắc Sơn cơ bản đồng tình nhất trí với Quy trình kỹ thuật áp dụng trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm (mẫu số 11) của dự án trên.

Lưu ý: vào mùa Đông, nhiệt độ có khi giảm xuống dưới 10°C nếu không dự trữ thức ăn, đảm bảo chuồng nuôi ấm áp khi vỗ béo bò vào mùa đông- xuân thì bò bị thiếu thức ăn, bị rét ảnh hưởng tới sức khỏe của bò, bò không những không tăng trọng mà còn sụt cân và mất nhiều công chăm sóc. Vì vậy dự án cần xem xét thời gian cấp bò cho các hộ cho phù hợp nhằm tăng hiệu quả vỗ béo.

- Ý kiến của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Về hồ sơ Dự án

1.1. Về thành phần hồ sơ

- Hồ sơ Dự án “Chăn nuôi bò vỗ béo” của UBND xã Đồng Ý thực hiện theo đúng mẫu hồ sơ (Mẫu 09,10,11) của Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Tuy nhiên, trong hồ sơ Dự án chưa có bản cam kết của các hộ tham gia thực hiện Dự án.

* **Đề nghị UBND xã bổ sung vào thành phần hồ sơ Dự án:** Bản Cam kết của các hộ dân thực hiện dự án: Mỗi hộ 01 bản cam kết.

1.2. Đối với Mẫu số 09, Mẫu số 10 và Mẫu số 11: Đề nghị chỉnh sửa các nội dung như đã góp ý tại Dự án 1.

2. Nội dung đề nghị hỗ trợ

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện nhất trí với nội dung đề nghị hỗ trợ phù hợp với danh mục quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 7, Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể: Mua Bò giống vỗ béo, vật tư (*Thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, đá liếm*).

3. Tờ trình đề nghị phê duyệt Dự án

Phần căn cứ đề nghị bổ sung: Hướng dẫn liên ngành số 430/HDLN-STC-SNNPTNT-SLĐTBOXH-BDT ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-HĐND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Ý kiến của Phòng Tài chính – Kế hoạch

Cơ bản đã được xây dựng trên cơ sở các nội dung hỗ trợ được quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11, 12, 13 và 14 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; điểm c khoản 2 Mục III Quyết định số 90/QĐ-TTg; tại Điều 12 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Trong đó:

1. Về cơ cấu dự toán

Tổng dự toán: 488.804.000 đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 281.804.000 đồng, gồm:

+ **Hỗ trợ trực tiếp: 263.580.000 đồng.**

+ Chi phí khác: 18.224.000 đồng¹.

- Nhân dân đối ứng (ngoài ngân sách nhà nước): 207.000.000 đồng.

Đảm bảo định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 4²/Nghị Quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 22/11/2022 của HĐND tỉnh, cụ thể: Định mức ngân sách nhà nước hỗ trợ/tổng kinh phí dự án là 281.804.000/488.804.000 đồng = 57,6%.

2. Về đơn giá/ giá gói thầu

- Căn cứ xác định giá gói thầu: Đảm bảo theo điều 16, Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số

¹ Chi xây dựng và quản lý dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất: không vượt quá 5% tổng kinh phí được giao để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

² Điều 4. Mức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1. Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 80% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn khó khăn; **không quá 60% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của chương trình.**

2. Mức hỗ trợ thực hiện một (01) dự án tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

3. Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, phương án sản xuất thông qua người đại diện do cộng đồng lựa chọn.

điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (**đơn vị sử dụng các báo giá**).

- Các chi trong quá trình lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo theo điều 12, Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Chi phí đăng tải thông báo mời thầu: Đảm bảo theo Điều 5, chương II, Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT ngày 30/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc thu nộp quản lý và sử dụng các chi phí về đăng ký, đăng tải thông tin, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên hệ thống MĐTQG, báo đấu thầu.

- Chi phí tập huấn kỹ thuật: Đảm bảo theo quy định tại khoản 1 điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính.

- Chi hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình tư vấn hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi có kết quả: Đảm bảo theo điểm a, khoản 3, điều 12, Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính).

- Các chi phí khác: Theo phát sinh thực tế.

3. Về quay vòng vốn

Hình thức quay vòng: Chi phí trực tiếp $263.580.000đ \times 20\% = 52.716.000đ$, bảo đảm theo khoản 3³/Điều 2 và điểm b⁴/khoản 1, khoản 3⁵/Điều 5/Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và đảm bảo tỷ lệ, thời gian thu hồi vốn quay vòng.

4. Về nguồn vốn thực hiện dự án

Phù hợp với nguồn vốn được giao: Vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 (giao tại Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Bắc Sơn là 507.571.428 đồng và ngân sách huyện đối ứng: chưa giao).

5. Về Phương án mua sắm

Đề nghị UBND xã thực hiện theo khoản 13/Điều 1/Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các văn bản liên quan về đấu thầu, lựa chọn nhà thầu.

(*lưu ý: UBND xã trình thẩm định đơn giá mua Bò là 118.000/kg; tuy nhiên để đảm bảo phù hợp tại thời điểm lựa chọn nhà thầu đề nghị UBND xã cập nhật lại giá gói thầu: tham khảo giá trúng thầu của các địa bàn lân cận, trên trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn>, trước khi quyết định*).

6. Kết luận

³ 3. Tỷ lệ thu hồi vốn quay vòng: là tỷ lệ phần trăm (%) thu hồi theo số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp để thực hiện dự án.

⁴ b) Dự án chăn nuôi:

-Gia súc, gia cầm: tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 15%.

-Đại gia súc: tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 20%

⁵ 3. Thời gian thu hồi

a) Thời gian tối đa kể từ khi kết thúc dự án: không quá 03 tháng.

b) Thời điểm kết thúc dự án: là thời gian quy định tại quyết định phê duyệt dự án.

Mô hình: Dự án: Chăn nuôi bò thương phẩm tại các thôn Khau Ràng, Nà Nhì, Nà Ghéo, xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn thuộc Dự án2: Đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, **cần xem xét lại đơn giá mua con giống**, trước khi trình phê duyệt.

7. Kiến nghị

Đề nghị UBND xã xem xét tham khảo giá trúng thầu trên trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn>, hoàn thiện lại dự toán (nếu có thay đổi về đơn giá) trước khi trình Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc (Tổ thẩm định) tổng hợp trình UBND phê duyệt, để kịp thời triển khai thực hiện.

- Ý kiến của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc

- Hồ sơ thiếu danh sách Tổ cộng đồng tham gia dự kèm theo Tờ trình, trong danh sách đề nghị bổ sung “Thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi” để đủ điều kiện phê duyệt quy định tại điểm c khoản 1 điều 22 của Nghị định 27/2012/NĐ-CP.

- Trường hợp Hoàng Thị Lan, sinh 04/12/1979, thôn Khau Ràng; Dương Thị Thảo, sinh 02/8/1985 thôn Nà Nhì, không có tên trong danh sách hộ nghèo do xã, cung cấp cho Phòng để đối chiếu thực hiện chế độ chính sách.

- Trường hợp: Dương Công Đạt sai ngày sinh.

Kết luận: Đối tượng tham gia dự án không đủ điều kiện phê duyệt.

2. Hồ sơ dự án “chăn nuôi bò vỗ béo” tại thôn Lân Dạ, Lân Páng, Hợp Thành, Hợp Nhất xã Đồng Ý thuộc dự án 2 Đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững

- Ý kiến của Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Bắc Sơn cơ bản đồng tình nhất trí với Quy trình kỹ thuật áp dụng trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm (mẫu số 11) của dự án trên.

Lưu ý: vào mùa Đông, nhiệt độ có khi giảm xuống dưới 10⁰C nếu không dự trữ thức ăn, đảm bảo chuồng nuôi ấm áp khi vỗ béo bò vào mùa đông- xuân thì bò bị thiếu thức ăn, bị rét ảnh hưởng tới sức khỏe của bò, bò không những không tăng trọng mà còn sụt cân và mất nhiều công chăm sóc. Vì vậy dự án cần xem xét thời gian cấp bò cho các hộ cho phù hợp nhằm tăng hiệu quả vỗ béo.

- Ý kiến của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Về hồ sơ Dự án

1.1. Về thành phần hồ sơ

- Hồ sơ Dự án “Chăn nuôi bò vỗ béo” của UBND xã Đồng Ý thực hiện theo đúng mẫu hồ sơ (Mẫu 09,10,11) của Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Tuy nhiên, trong hồ sơ Dự án chưa có thông báo niêm yết công khai

danh sách các hộ thụ hưởng, kế hoạch sản xuất kinh doanh tiêu thụ sản phẩm cộng đồng, niêm yết công khai Tổ cộng đồng tham gia dự án tại trụ sở làm việc.

- Không có bản cam kết của các hộ tham gia thực hiện Dự án.

*** Đề hồ sơ dự án được thống nhất, chặt chẽ đảm bảo đúng quy định. Đề nghị UBND xã bổ sung vào thành phần hồ sơ Dự án, cụ thể:**

- Bổ sung đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 1, Điều 8 và Điểm a, Khoản 2, Điều 8, Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Bản Cam kết của các hộ dân thực hiện dự án: Mỗi hộ 01 bản cam kết.

1.2. Đối với Mẫu số 09

Tại trang số 2. Phần triển khai các văn bản: Đề nghị bỏ Hướng dẫn số 63/HD-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn, hướng dẫn mẫu hồ sơ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. (Vì tại Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn đã quy định cụ thể).

- *Tại trang số 3. Trách nhiệm của các thành viên tổ cộng đồng:* “Các thành viên tổ cộng đồng tham gia dự án chuẩn bị nhân lực, máy móc, ... Thời gian thực hiện dự án sau 03 năm từ tháng 2024-2026”. **Đề nghị xem xét, điều chỉnh lại thời gian thực hiện** cho phù hợp và logic với hồ sơ của dự án. Vì tại tờ trình đề nghị phê duyệt dự án nêu thời gian thực hiện dự án từ tháng 8/2024 đến tháng 8/2025 và biểu dự toán cũng chỉ tính toán chi phí thực hiện trong vòng 01 năm.

1.3. Đối với Mẫu số 10

- *Tại Mục 2.2 (trang 1) và Mục 4 (trang 2):* Thời gian thực hiện dự án “03 năm, từ tháng 8 năm 2024 đến hết tháng 7 năm 2027”. **Đề nghị xem xét, điều chỉnh lại thời gian thực hiện dự án** cho hợp lý.

- *Tại Mục 8, trang 3:* Phương án mua sắm và đầu mối thực hiện phương án mua sắm: Đề nghị bỏ cụm từ “Giống cây trồng” vì đây là dự án chăn nuôi.

1.4. Đối với Mẫu số 11 - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh tiêu thụ sản phẩm

Tại Mục 2.2 (trang 01) và Mục 5 (trang 2): Thời gian thực hiện dự án. Đề nghị điều chỉnh lại và bỏ biểu chi tiết nội dung, công việc thực hiện chủ yếu (Vì không cần thiết).

2. Nội dung đề nghị hỗ trợ

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện nhất trí với nội dung đề nghị hỗ trợ phù hợp với danh mục quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 7, Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn. Cụ thể: Mua Bò giống vỗ béo, vật tư (Thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, đá liếm).

3. Tờ trình đề nghị phê duyệt Dự án

Phản căn cứ đề nghị bổ sung: Hướng dẫn liên ngành số 430/HDLN-STC-SNNPTNT-SLĐTBXH-BDT ngày 28/02/2023 của Sở Tài chính - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Dân tộc tỉnh Lạng Sơn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 33/2022/QĐ-HĐND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

- Ý kiến của Phòng Tài chính – Kế hoạch

Cơ bản đã được xây dựng trên cơ sở các nội dung hỗ trợ được quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11, 12, 13 và 14 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP; điểm c khoản 2 Mục III Quyết định số 90/QĐ-TTg; tại Điều 12 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Trong đó:

1. Về cơ cấu dự toán

Tổng dự toán: 413.494.130 đồng, trong đó:

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ: 240.994.130 đồng, gồm:

+ Hỗ trợ trực tiếp: 219.650.000 đồng.

+ Chi phí khác: 21.344.130 đồng⁶.

- Nhân dân đối ứng (ngoài ngân sách nhà nước): 172.500.000 đồng.

Đảm bảo định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 4⁷/Nghị Quyết 21/2022/NQ-HĐND ngày 22/11/2022 của HĐND tỉnh, cụ thể: Định mức ngân sách nhà nước hỗ trợ/tổng kinh phí dự án là 240.994.130/413.494.130 đồng = 58,2%.

2. Về đơn giá/ giá gói thầu

- Căn cứ xác định giá gói thầu: Đảm bảo theo điều 16, Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (đơn vị sử dụng các báo giá).

- Các chi trong quá trình lựa chọn nhà thầu: Đảm bảo theo điều 12, Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

- Chi phí đăng tải thông báo mời thầu: Đảm bảo theo Điều 5, chương II,

⁶ Chi xây dựng và quản lý dự án, kế hoạch, phương án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất: không vượt quá 5% tổng kinh phí được giao để thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất.

⁷ Điều 4. Mức hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

1.Hỗ trợ tối đa không quá 95% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn đặc biệt khó khăn; không quá 80% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên địa bàn khó khăn; không quá 60% tổng kinh phí thực hiện một (01) dự án trên các địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của chương trình.

2.Mức hỗ trợ thực hiện một (01) dự án tối đa không quá 500 triệu đồng/dự án.

3.Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, phương án sản xuất thông qua người đại diện do cộng đồng lựa chọn.

Thông tư 06/2021/TT-BKHĐT ngày 30/9/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc thu nộp quản lý và sử dụng các chi phí về đăng ký, đăng tải thông tin, lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trên hệ thống MĐTQG, báo đầu thầu.

- Chi phí tập huấn kỹ thuật: Đảm bảo theo quy định tại khoản 1 điều 4 Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính.

- Chi hỗ trợ cán bộ trực tiếp đến tận hộ gia đình tư vấn hướng dẫn thực hiện dự án cho đến khi có kết quả: Đảm bảo theo điểm a, khoản 3, điều 12, Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính).

- Các chi phí khác: Theo phát sinh thực tế.

3. Về quay vòng vốn

Hình thức quay vòng: Chi phí trực tiếp $219.650.000đ \times 20\% = 43.930.000đ$, bảo đảm theo khoản 3⁸/Điều 2 và điểm b⁹/khoản 1, khoản 3¹⁰/Điều 5/Quyết định số 33/2022/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và đảm bảo tỷ lệ, thời gian thu hồi vốn quay vòng.

4. Về nguồn vốn thực hiện dự án

Phù hợp với nguồn vốn được giao: Vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 (giao tại Quyết định số 4568/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Bắc Sơn là 507.571.428 đồng và ngân sách huyện đối ứng: chưa giao).

5. Về Phương án mua sắm

Đề nghị UBND xã thực hiện theo khoản 13/Điều 1/Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ và các văn bản liên quan về đầu thầu, lựa chọn nhà thầu.

(lưu ý: UBND xã trình thẩm định đơn giá mua Bò là 118.000/kg; tuy nhiên để đảm bảo phù hợp tại thời điểm lựa chọn nhà thầu đề nghị UBND xã cập nhật lại giá gói thầu: tham khảo giá trúng thầu của các địa bàn lân cận, trên trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn>, trước khi quyết định).

6. Kết luận

Mô hình: Dự án: Chăn nuôi bò thương phẩm tại các thôn Lân Dạ, Lân Páng, Hợp Thành, Hợp Nhất, xã Đồng Ý, huyện Bắc Sơn thuộc Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024, **cần xem xét lại đơn giá mua con giống, trước khi trình phê duyệt.**

⁸ 3. Tỷ lệ thu hồi vốn quay vòng: là tỷ lệ phần trăm (%) thu hồi theo số vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ trực tiếp để thực hiện dự án.

⁹ b) Dự án chăn nuôi:

-Gia súc, gia cầm: tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 15%.

-Đại gia súc: tỷ lệ thu hồi vốn tối thiểu là 20%

¹⁰ 3. Thời gian thu hồi

a) Thời gian tối đa kể từ khi kết thúc dự án: không quá 03 tháng.

b) Thời điểm kết thúc dự án: là thời gian quy định tại quyết định phê duyệt dự án.

7. Kiến nghị: Đề nghị UBND xã xem xét tham khảo giá trúng thầu trên trang <https://muasamcong.mpi.gov.vn>, hoàn thiện lại dự toán (nếu có thay đổi về đơn giá) trước khi trình Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc (Tổ thẩm định) tổng hợp trình UBND phê duyệt, để kịp thời triển khai thực hiện.

- Ý kiến của Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc

- Hồ sơ thiếu danh sách Tổ cộng đồng tham gia dự kèm theo Tờ trình, trong danh sách đề nghị bổ sung “Thành viên có kinh nghiệm làm kinh tế giỏi” để đủ điều kiện phê duyệt quy định tại điểm c khoản 1 điều 22 của Nghị định 27/2012/NĐ-CP.

- Trường hợp Tô Thị Huỳnh sai ngày tháng sinh.

Kết luận: Đối tượng tham gia dự án không đủ điều kiện phê duyệt.

Trên có sở ý kiến đóng góp dự án của các thành viên Tổ thẩm định. Tổ thẩm định yêu cầu UBND xã Đồng Ý tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi bản cứng về Tổ thẩm định qua (*Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội – Dân tộc*) huyện trong ngày **17/10/2024** để tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp;
- UBND xã Đồng Ý;
- Lưu: VT, PLĐTBXHDT.

**TỔ TRƯỞNG
TỔ THẨM ĐỊNH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lộc Quang Hòa**